

Số: 161/KH-MNCS

Châu Sơn, ngày 28 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021

Căn cứ Quyết định số 3635/QĐ-UBND ngày 19/8/2020 của UBND thành phố Hà Nội ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2020 – 2021 đối với GDMN, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

Căn cứ Hướng dẫn số 3065/SGD&ĐT- GDMN ngày 21/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non năm học 2020 – 2021.

Thực hiện kế hoạch số: 631/KH-GD&ĐT-MN ngày 25/9/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Ba Vì về kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 Cấp học mầm non huyện Ba Vì.

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương và những kết quả đạt được năm học trước của nhà trường, Trường Mầm non Châu Sơn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 - 2021 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thuận lợi:

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của UBND huyện, sự chỉ đạo sát sao của phòng GD &ĐT, chính quyền địa phương, cùng với sự quyết tâm phấn đấu của tập thể nhà trường trong công tác nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát về chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ba Vì. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng, có phẩm chất đạo đức tốt, yêu nghề, mến trẻ, năng động trong công tác, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, giáo viên và nhân viên tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

Giáo viên, nhân viên trong nhà trường đã được quan tâm toàn trường có 28/28 giáo viên đã được biên chế đạt tỷ lệ 100%, do vậy GV đã rất phấn khởi và yên tâm công tác. Đội ngũ giáo viên đã được trẻ hóa và được nâng cao dần về chất lượng, 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn, tỷ lệ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn ngày càng tăng 26/28 đạt tỷ lệ 92,9%.

Cơ sở vật chất của nhà trường đã được đầu tư khang trang theo hướng chuẩn, bếp ăn tuy chưa đủ diện tích, nhưng đã có đủ đồ dùng và được sắp xếp đảm bảo theo quy trình một chiều và đã ký cam kết đảm bảo VSATTP.

Nhận thức của phụ huynh về vị trí vai trò của GDMN đã được nâng cao, nên nhu cầu gửi con đến trường ngày càng tăng. Ban đại diện Hội cha mẹ học sinh nhiệt tình, tích cực phối hợp với nhà trường trong các hoạt động CSGD trẻ.

- Xã đạt chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi năm 2020.
- Trường đạt kiểm định chất lượng cấp độ I năm 2018.
- Môi trường giáo dục được nhà trường quan tâm xây dựng Xanh - Sạch - Đẹp.

2. Khó khăn:

- CSVC: Thiếu 01 phòng học, chưa có phòng hội đồng, phòng âm nhạc, phòng thể chất. 08 nhà vệ sinh các lớp học đường dẫn nước thải bị tắc do công trình lắp sai kỹ thuật, các cửa sổ bằng gỗ bị mục, dãy nhà 3 lớp học bị thấm nước, nên nhà bị bong chóc, vì vậy thường xuyên phải sửa chữa bảo dưỡng gây khó khăn cho nhà trường về tài chính.

- Đội ngũ GV, NV đa số trong độ tuổi còn trẻ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử còn hạn chế, kinh nghiệm CSGD trẻ còn ít, số giáo viên đang trong thời kỳ sinh nở “Nghỉ thai sản” “Nuôi con nhỏ” nhiều, nên cũng phần nào ảnh hưởng đến việc sắp xếp lịch trực cho giáo viên.

- Nhận thức của phụ huynh chưa đồng đều nên nhà trường còn gặp nhiều khó khăn trong việc phối hợp CSGD trẻ theo chương trình giáo dục mầm non.

B. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Tạo sự thống nhất trong việc chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ năm học 2020 – 2021 theo hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Phòng GD&ĐT Ba Vì.

- Xây dựng Kế hoạch nhằm xác định rõ các chỉ tiêu, các nhiệm vụ và có các giải pháp cụ thể nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm học.

- Kế hoạch đã được bám vào tình hình thực tế của địa phương và các kết quả đạt được, chưa đạt được của nhà trường năm học trước, để xây dựng một cách chi tiết, có tính khả thi.

- Giúp cho các bộ phận, các tổ chức đoàn thể, chuyên môn của nhà trường, có căn cứ để xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, nhằm tạo sự đồng bộ trong việc chỉ đạo và thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

C. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. Nhiệm vụ trọng tâm:

Xây dựng nhà trường theo hướng tạo môi trường thiên nhiên xanh, đạt chuẩn hóa, hiện đại hóa, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về GDMN, tăng cường năng lực quản trị nhà trường, đổi mới cơ chế quản lý cơ sở GDMN gắn với thực hiện tốt dân chủ trong hoạt động của các cơ sở GDMN, đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần cho trẻ. Sẵn sàng ứng phó với tình hình diễn biến dịch Covid-19.

II. Nhiệm vụ cụ thể và các giải pháp

Chủ đề trọng tâm năm học 2020-2021: “*Xây dựng trường, lớp mầm non Hạnh phúc*”

Phân đầu năm học 2020-2021 nhà trường đạt các danh hiệu sau:

*** Tập thể:**

- *Chi bộ*: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- *Nhà trường*: Phân đầu đạt danh hiệu “*Tập thể lao động Lao động Tiên tiến*” cấp huyện.

+ Tiếp tục duy trì kết quả kiểm định chất lượng giáo dục mức độ I, phân đầu đạt mức độ 2 năm 2023, chuẩn quốc gia năm 2023, trường học văn hóa năm 2023.

+ Phong trào “*Trường học thân thiện, Học sinh tích cực*”: Xếp loại tốt.

+ Duy trì đạt phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi: xã Đạt PCGDMN năm 2020.

+ *Công đoàn*: Vững mạnh xuất sắc.

+ *Chi đoàn*: Xuất sắc.

*** Cá nhân:**

- 100% giáo viên, nhân viên tham gia hội thi cấp trường.

- Chiến sỹ thi đua cấp huyện: 03

- Lao động tiên tiến cấp huyện: 05 - 07

- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 02 đạt giải 3 trở lên.

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 20

- Nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường: 06

- 20% CBGVNV viết SKKN, được xếp loại A, B cấp huyện.

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động và các phong trào thi đua:

a. Các chỉ tiêu:

Trường mầm non Châu Sơn đưa ra những sáng kiến, sáng tạo giải pháp, việc làm thiết thực để thực hiện tốt các phong trào thi đua, cuộc vận động do Bộ GDĐT, Thành phố, Phòng GD&ĐT phát động:

- 100% CBGVNV thực hiện tốt chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- 100% CBGV thực hiện tốt chủ đề “*Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học*”; “*Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm*”, “*Xây dựng trường, lớp mầm non Hạnh phúc*”.

- 100% CBGVNV thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử và kế hoạch “*Nâng cao năng lực ứng xử sư phạm, đạo đức nhà giáo vì một trường học Hạnh phúc*” của Công đoàn ngành Giáo dục Việt Nam.

- Triển khai 100% giáo viên tham gia hội thi GVDG chuyên đề “*Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ*” cấp trường.

- Hưởng ứng tham gia đầy đủ các hội thi, các cuộc vận động do phòng Giáo dục triển khai, tổ chức như: Thi giáo viên giỏi chuyên đề “*Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ*”, thi “*Chúng cháu vui khỏe*”.

b. Biện pháp:

- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã phối hợp với công đoàn, chi đoàn cho đăng ký việc “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh*”, lồng ghép có hiệu quả các vận động vào hoạt động của nhà trường cụ thể, thiết thực, phù hợp nhằm rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong mẫu mực,

lối sống lành mạnh, thực hành tiết kiệm chống tham ô, lãng phí tới 100% CB-GV-NV trong toàn trường.

- Các tổ, nhóm chuyên môn trong nhà trường đưa ra những sáng kiến, sáng tạo giải pháp, việc làm thiết thực để thực hiện tốt các phong trào thi đua, cuộc vận động do Bộ GDĐT, Thành phố, Ngành phát động, nghiêm túc thực hiện các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

- Phát động đến 100% giáo viên đăng ký thực hiện tốt phong trào thi đua “*Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học*”, kịp thời biểu dương, tuyên truyền việc làm tốt, những tấm gương nhà giáo tiêu biểu trong nhà trường.

- Ngay từ đầu năm học nhà trường xây dựng triển khai bộ quy tắc ứng xử. Xây dựng môi trường sư phạm an toàn, lành mạnh, ứng xử thân thiện giữa các thành viên trong nhà trường, giữ gìn đạo đức nhà giáo để cùng xây dựng một ngôi trường thân thiện, hạnh phúc.

- Đưa các nội dung giáo dục văn hóa truyền thống qua các trò chơi dân gian, đặt lời mới cho làn điệu dân ca, câu đố, hò vè... phù hợp đưa vào các hoạt động hàng ngày dạy trẻ.

- Đầu năm học nhà trường phát động CBGVNV trồng cây xanh tạo bóng mát, vận động phụ huynh học sinh ủng hộ cây cảnh trang trí góc thiên nhiên, chỉ đạo công đoàn trồng rau sạch tạo môi trường sư phạm Xanh – Sạch – Đẹp.

- Xây dựng kế hoạch các cuộc thi: Hội thi giáo viên dạy giỏi, Hội thi “*Xây dựng trường lớp mầm non Hạnh phúc*”, Hội thi “*Chúng cháu vui khỏe*” cấp trường. Lựa chọn giáo viên và trẻ đạt giải cao cấp trường tham gia hội thi cấp tiểu khu và cấp huyện.

2. Phát triển quy mô, mạng lưới trường, lớp, huy động trẻ mầm non ra lớp, đầu tư cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi (PCGDMN):

2.1. Phát triển quy mô, mạng lưới trường, lớp, huy động trẻ mầm non ra lớp.

a. Các chỉ tiêu

*** Quy mô, mạng lưới trường, lớp:**

- Nhà trường có 01 điểm trường, 12 nhóm lớp: nhóm trẻ: 04, mẫu giáo: 08 lớp.

*** Huy động trẻ ra lớp:**

Tổng số trẻ: 280 trong đó:

- Khôi nhà trẻ:

+ Tổng số nhóm trẻ: 04, số trẻ: 95, nữ: 45. Trẻ dân tộc: 0, nữ DT: 0

+ Trẻ khuyết tật: 0, Trẻ thuộc hộ nghèo: 01, cận nghèo: 03. Các đối tượng khác: 0, trẻ học trái tuyến: 10.

+ Nhóm 12 - 24 tháng: 01, Số trẻ: 22.

+ Nhóm 24 - 36 tháng: 03, Số trẻ: 73.

+ Nhóm ghép: 0, Số trẻ: 0.

+ Trẻ 0-2 tuổi điều tra: 152, trẻ trên địa bàn xã đến lớp: 85/152 đạt tỷ lệ: 55,9%, tăng so với năm học trước 7,5%.

+ 100% trẻ đến trường được học 02 buổi/ngày.

+ Tỷ lệ chuyên cần: 87% trở lên.

- Khôi mẫu giáo:

+ Tổng số lớp mẫu giáo: 08, Số trẻ: 185, nữ: 91, Trẻ dân tộc: 0, nữ DT: 0

+ Trẻ khuyết tật: 0, Trẻ thuộc hộ nghèo: 04, cận nghèo: 07, các đối tượng khác: 0, trẻ trái tuyến: 15.

+ Lớp 3 tuổi: 03 số trẻ: 58

+ Lớp 4 tuổi: 03, số trẻ: 59

+ Lớp 5 tuổi: 02, số trẻ: 68

+ Lớp ghép: 0, số trẻ: 0

+ Trẻ 3- 5 tuổi điều tra: 185, trẻ trên địa bàn xã đến lớp: 170/185, đi học nơi khác 15 (trong huyện: 5, tỉnh khác: 5, tỷ lệ: 97,2% tăng so với năm học trước 0,3%.

Trong đó: trẻ 5 tuổi điều tra: 67, trẻ đến lớp: 68, trẻ 5 tuổi trên địa bàn xã đến lớp 63/67 (trẻ 5 tuổi học nơi khác 4) đạt tỷ lệ 100%.

+ Trẻ khuyết tật: 0, Trẻ thuộc hộ nghèo: 01; cận nghèo: 03; Các đối tượng khác: 0, trái tuyến: 02.

+ 100% trẻ đến trường được học 02 buổi/ngày.

+ Tỷ lệ trẻ chuyên cần: đạt 90 % trở lên, Trẻ 5 tuổi: 97% trở lên.

b. Biện pháp:

- 100% các nhóm lớp có góc tuyên truyền “Cha mẹ cần biết” thường xuyên thay đổi nội dung, cập nhật những thông tin mới về tình hình CSSK, dịch bệnh, chất lượng giáo dục của trường, tuyên truyền cha mẹ trẻ đưa trẻ đến trường. Rà soát phiếu điều tra từng thôn, lập danh sách trẻ chưa đến trường, sắp xếp thời gian đến từng hộ gia đình động viên phụ huynh đưa trẻ đến trường.

Tuyên truyền loa truyền thanh xã, tổ chức tốt vào các buổi họp phụ huynh 03 lần/năm.

- Chỉ đạo các lớp xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm trẻ được tăng cường hoạt động để trẻ thích đến lớp. Thực hiện tốt hoạt động một ngày của trẻ, tạo môi trường giáo dục thân thiện với trẻ. Chăm sóc trẻ đảm bảo mọi lúc mọi nơi để phụ huynh tin tưởng đưa trẻ đến lớp đạt tỷ lệ chuyên cần trên 90%. Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ ở trường mầm non.

- Duy trì chăm sóc chậu hoa, cây cảnh, vườn rau, trồng thêm cây xanh tạo khung cảnh sư phạm thân thiện và an toàn.

2.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

a. Các chỉ tiêu

- Phòng học: Tổng số phòng học: 12, phòng kiên cố: 08, bán kiên cố: 03, Phòng học tạm: 01.

- Phòng chức năng, hiệu bộ có 05 phòng : Phòng hiệu trưởng: 01, phó hiệu trưởng: 01, Phòng kế toán: 01, Phòng y tế: 01, Phòng bảo vệ: 01, Sân chơi có đồ chơi: 01.

- Phòng Hội đồng: 0, phòng nghệ thuật: 0, phòng thể chất: 0.

- Trang thiết bị dạy học tối thiểu theo TT02, TT34 của Bộ Giáo dục phần đầu đạt như sau:

Khối 5 tuổi đạt: 95%

Khối 4 tuổi đạt: 90 %

Khối 3 tuổi đạt: 90%

Khôi NT đạt: 87%

- 100% nhóm lớp có đồ dùng đồ chơi tự tạo phục vụ các hoạt động của trẻ.
- 100% GV khai thác, sử dụng hiệu quả và bảo quản tốt đồ dùng đồ chơi đã được đầu tư trang bị. Mua sắm bổ sung thiết bị hiện đại như ti vi, máy tính...

b. Biện pháp:

- Tham mưu UBND huyện, UBND xã xây dựng CSVC, xây thêm phòng học, phòng nghệ thuật, phòng thể chất, phòng hội đồng. Cải tạo, sửa chữa phòng học và nhà vệ sinh xuống cấp.

- Sử dụng hiệu quả và bảo quản tốt cơ sở vật chất đã được đầu tư xây dựng, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất và các ĐDDC trang thiết bị đã được đầu tư.

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả các tài sản hiện có, thường xuyên kiểm tra CSVC có kế hoạch đầu tư mua sắm đầu năm. Đảm bảo có đủ phòng học an toàn cho trẻ, cải tạo, xây dựng công trình vệ sinh, nguồn nước sạch, bếp ăn, đảm bảo trang thiết bị tối thiểu đáp ứng yêu cầu thực hiện phổ cập giáo dục cho trẻ em năm tuổi, chương trình GDMN phù hợp với thực tế của địa phương.

- Tháng 8, đầu năm học 2020-2021 thống kê rà soát đồ dùng, trang thiết bị dạy và học và đồ dùng phục vụ bán bán trú trong nhà trường. Ghi sổ theo dõi tài sản của nhà trường, kiểm kê tài sản, đồ dùng đồ chơi cuối năm học. Xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung đồ dùng, trang thiết bị phục vụ công tác giáo dục và nuôi dưỡng.

- Kiện toàn tổ mua sắm đầu năm, tiến hành mua sắm bổ sung đồ dùng theo thông tư 02, TT34, lưới chắn côn trùng tại bếp ăn, kệ góc, bàn ghế GV và trẻ. Tu sửa kịp thời các hạng mục: Sửa nền nhà, sân chơi, cải tạo khu vui chơi phát triển thể chất và khu giáo dục thẩm mỹ cho trẻ.

- Triển khai phong trào thi đua làm đồ dùng, đồ chơi sáng tạo trong giáo viên và được đưa vào tiêu chí thi đua cá nhân, nhóm lớp.

- Tiếp tục cải tạo lại môi trường giáo dục trong và ngoài lớp với mục tiêu xây dựng môi trường lấy trẻ làm trung tâm. Các lớp chú trọng xây dựng góc thiên nhiên đa dạng, phong phú về số lượng và thể loại. Xây dựng khung cảnh nhà trường sáng, xanh, sạch đẹp.

2.3. Công tác Phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

a. Các chỉ tiêu

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi đến trường và được học 2 buổi/ngày.
- 100% học sinh lớp 5 tuổi hoàn thành Chương trình Giáo dục mầm non.
- Duy trì xã đạt chuẩn phổ cập năm 2020.

b. Biện pháp:

- Phối hợp với ba nhà trường, tham mưu với UBND xã kiện toàn Ban chỉ đạo PCGD. Tiến trình điều tra trẻ theo kế hoạch. Phân công 01 Phó Hiệu trưởng phụ trách chỉ đạo công tác tổng điều tra phổ cập hàng năm và phân công giáo viên điều tra đến từng hộ gia đình, cập nhật thông tin, số liệu chính xác. Thực hiện đúng quy trình điều tra, ghi sổ, quản lý và bảo quản HSSS phổ cập. Tăng tỷ lệ huy động trẻ đến trường các độ tuổi, huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3-4

tuổi so với năm học trước, duy trì tỷ lệ trẻ 5 tuổi đến trường và học 2 buổi/ngày, quan tâm đến trẻ khuyết tật trong độ tuổi mầm non được học hòa nhập.

- Chỉ đạo ban phổ cập của nhà trường viết mới phiếu điều tra đến từng hộ gia đình, Cập nhật đầy đủ, kịp thời phần mềm PCGD, xuất sổ theo dõi tình hình của trẻ, các biểu thống kê, báo cáo, biên bản tự kiểm tra...

- Ưu tiên phòng học đạt chuẩn cho các lớp 5 tuổi, duy trì các lớp 5 tuổi đạt tối thiểu 90% đồ dùng đồ chơi theo TT34 để đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi.

- Thực hiện cập nhật số liệu, báo cáo, khai thác dữ liệu PCGDMN cho trẻ 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD xóa mù chữ theo phân cấp QL.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

3.1. Công tác kiểm định chất lượng và duy trì trường chuẩn quốc gia

a. Các chỉ tiêu

Nhà trường triển khai đến 100% CBGVNV kế hoạch tự đánh giá thực hiện Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 22/8/2018 ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Hướng dẫn số 3134/SGDĐT-KHTC ngày 23/7/2019 của Sở GDĐT hướng dẫn công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia.

b. Biện pháp:

- Ngay từ đầu năm học nhà trường xây dựng kế hoạch tự đánh giá nhà trường.

- Quyết định thành lập Ban tự kiểm tra của nhà trường, phân công phụ trách các tiêu chuẩn cụ thể cho từng thành viên.

- Đôn đốc các nhóm, cá nhân phụ trách các tiêu chí theo dõi, đánh giá và thu thập minh chứng cho phù hợp.

- Cuối năm học hoàn thiện báo cáo tự kiểm tra, kèm theo minh chứng.

3.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý.

- BGH nhà trường phối hợp với UBND xã, xây dựng kế hoạch phát triển GDMN xã Châu Sơn giai đoạn 2021 - 2025.

- Chỉ đạo 100% các nhóm lớp thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, phong cách Hồ Chí Minh” và chấp hành quy định của pháp luật, Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường. Nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện QTUX theo hướng dẫn KH số 197/KH-UBND huyện ngày 31/8/2020 về việc thực hiện đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025”.

- Xây dựng các giải pháp, mô hình quản lý nhằm phát triển hệ thống nhà trường như mô hình “Trường, lớp mầm non hạnh phúc”, tổ chức hội thi “Trường, lớp mầm non hạnh phúc” cấp trường tham gia hội thi cấp huyện.

3.2.1. Tăng cường công tác quản lý nhà trường.

a. Các chỉ tiêu:

- 100% CBGVNV nắm được các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN, văn bản quản lý chỉ đạo của ngành.

- Tuyên truyền sâu rộng tới 100% CBGVNV về đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, luật ATGT...

- 100% CBGVNV lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách, kế hoạch chuyên môn tinh gọn, hiệu quả, không hình thức.
- Công khai minh bạch 100% các khoản thu đầu năm đến 100%CBGVNV trong trường và phụ huynh học sinh.
- 100% CBGVNV thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường.
- 30% giáo viên được kiểm tra toàn diện, kiểm tra 100% các chuyên đề thực hiện trong năm học.
- 100% giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo thông tư 26. Phân đầu 5% giáo viên được xếp tốt, 20% XL loại khá và 75% XL đạt. 100% HT, PHT được đánh giá chuẩn nghề nghiệp theo thông tư 25 và được xếp loại khá trở lên.
- 100% CBGVNV được đánh giá hàng tháng theo quy định. Phân đầu 15% CBGVNV được XL: HTXS NV, 85% xếp loại HTTNV.
- 100% trẻ được đảm bảo an toàn, 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo, không dạy trước chương trình lớp một, 100% CBGVNV không vi phạm quản lý chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ.

b. Các biện pháp:

- Ngay từ đầu năm học nhà trường tổ chức hội nghị nghiêm túc đánh giá tồn tại năm học 2019-2020, đề ra giải pháp quản lý đổi mới, khắc phục hạn chế tồn tại năm học trước.
- Nhà trường thường xuyên cập nhật các văn bản mới ban hành, phổ biến quán triệt đến 100% CBGVNV trong các cuộc họp chi bộ, họp HĐSP... gửi qua mail cá nhân, đăng trên trang web của nhà trường.
- Văn thư của nhà trường có nhiệm vụ kiểm tra, theo dõi công văn đến, công văn đi, lưu giữ các văn bản đầy đủ, khoa học tại nhà trường.
- Ngay từ đầu năm học nhà trường đã tổ chức họp ban đại diện CMHS, họp phụ huynh để cùng thỏa thuận các khoản thu đầu năm. Các khoản thu được công khai trên bảng tin, trang web của nhà trường.
- Ngay từ đầu năm học chi bộ nhà trường đã xây dựng kế hoạch dân chủ, quy chế dân chủ, chương trình công tác ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ban chỉ đạo quy chế dân chủ để thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Phát huy quyền kiểm tra, giám sát của ban thanh tra nhân dân trong nhà trường.
- Kết hợp với BCH Công đoàn cơ sở tổ chức các Hội nghị cán bộ viên chức trong tháng 10/2020. Phối hợp với công đoàn thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trong nhà trường
- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và nghiêm túc thực hiện công tác tự kiểm tra trong nhà trường. Phân công nhiệm vụ rõ người, rõ việc trong công tác kiểm tra nội bộ để nâng cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên.
- Ngay từ đầu năm học chỉ đạo các tổ chuyên môn phân công chéo các giáo viên cùng theo dõi, đánh giá đồng nghiệp của mình theo các tiêu chí trong thông tư 26 về đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên. Cuối năm đối chiếu với các tiêu chí đó để đánh giá giáo viên sát với năng lực chuyên môn của mình (có minh chứng kèm theo).

- Thực hiện tốt công tác đánh giá CBGVNV hàng tháng theo hướng dẫn của phòng giáo dục.

- Nhà trường tổ chức cho giáo viên ký Cam kết đảm bảo an toàn cho trẻ, không vi phạm đạo đức nhà giáo, không vi phạm quản lý chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục; không dạy trẻ trước chương trình lớp 1.

- Nhà trường thực hiện tốt các quy định tại công văn số 4625/SGDDĐT-GDMN ngày 29/12/2017, tăng cường sự phối hợp, hỗ trợ, giám sát của Ban đại diện CMHS về các điều kiện, chất lượng hoạt động CSND giáo dục trẻ tại trường.

3.2.2. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý

a. Các chỉ tiêu:

- 100% GV các lớp ứng dụng CNTT trong soạn bài và công tác giảng dạy trên lớp.

- 100% CBQL, GV có trình độ tin học văn phòng A,B, sử dụng thành thạo “*Thư viện điện tử*” và kho dữ liệu điện tử của trường để áp dụng vào công tác soạn giảng.

- 100% CBQL sử dụng thành thạo các phần mềm trong quản lý CSND, giáo dục trẻ: Phần mềm quản lý nhân sự, quản lý nuôi dưỡng, Esam, PCGD, Emis...

- 100% CBGVNV có gmail cá nhân và biết trao đổi thông tin qua gmail.

- 100% GV biết thiết kế giáo án điện tử. Mỗi giáo viên đóng góp 02 bài giảng vào kho tư liệu nhà trường.

- 100% CBGVNV biết khai thác các thông tin trên mạng internet

- Phân đầu hàng tháng đăng được 2-3 bài lên trang website của nhà trường.

b. Các biện pháp:

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CNTT cho CBQL, giáo viên, nhân viên. Tổ chức chuyên đề bồi dưỡng kiến thức tin học cho cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Triển khai đầy đủ các phần mềm trực tuyến, phần mềm EMIC, quản lý cán bộ, phổ cập GDMN.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, rà soát, tu sửa nâng cấp đường truyền internet, lắp camera.

- Hướng dẫn và quản lý sử dụng hệ thống CNTT trong trường cho CBQL, GV.

- Động viên khuyến khích giáo viên thi đua ứng dụng công nghệ thông tin đưa các bài giảng, giáo án hay, SKKN và hoạt động có hiệu quả lên trang Website của nhà trường. Cập nhật thông tin Gmail thường xuyên.

3.2.3. Xây dựng văn hóa trường học

a. Các chỉ tiêu:

- 100% CBGVNV thực hiện tốt bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường và nơi công cộng.

- Triển khai đến 100% CBGVNV kế hoạch “Xây dựng môi trường văn hóa, xây dựng trường lớp mầm non hạnh phúc, trường học thân thiện, khung cảnh sư phạm thân thiện sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh”, phân đầu xây dựng 50% diện tích sân vườn là sân cỏ.

- 100% HT, PHT nâng cao năng lực quản lý, nghiên cứu các văn bản hướng dẫn về quy chế dân chủ công khai, công tác tài chính, quản lý nhân sự, chế độ chính sách, đoàn kết nội bộ.

- Phân đấu kết nạp 1-2 đảng viên mới.

b. Các biện pháp:

Thực hiện nghiêm túc quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong nhà trường.

- 100% CB, GV, NV trong toàn trường thực hiện “*Xây dựng môi trường văn hóa, xây dựng trường lớp mầm non hạnh phúc, trường học thân thiện, khung cảnh sư phạm sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh*”. Nhà trường tập trung đầu tư kinh phí mua cỏ nhân tạo đảm bảo 50% diện tích sân vườn.

- Đẩy mạnh công tác phát triển Đảng viên, giúp đỡ quần chúng nhiệt tình trong các hoạt động của nhà trường và đạt kết quả tốt trong công việc kết nạp vào đảng.

4. Xây dựng và phát triển đội ngũ CBQL, giáo viên, nhân viên:

a. Các chỉ tiêu:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 41 đồng chí.

+ BGH: 03 (Biên chế: 03, nữ: 03, dân tộc: 0): 3/3 đồng chí có Trình độ CM: ĐH, QLNN, QLGD, tin học: B, Ngoại ngữ: Tiếng Anh C, TCELLCT: 03, 03 đồng chí đã tham gia Bồi dưỡng Chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN

+ Giáo viên: 28 (biên chế 28, nữ: 28/28, dân tộc: 0). Trình độ trên chuẩn: 26/28 đạt 92,9%, 03 đ/c đang học Đại học, số GV đã tham gia Bồi dưỡng Chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN 26/28 đạt 92,9%, Tin học 28/28 = 100%, Ngoại ngữ: 26/28 = 92,9%. Phân đấu đạt 100% giáo viên có trình độ chuyên môn trên chuẩn vào năm 2021.

+ Nhân viên: 10, kế toán: 01, Y tế: 0, Bảo vệ: 02, Phục vụ: 01, nấu ăn: 06 (CM trên chuẩn 6/9 đạt 55%) trong đó (biên chế: 01, HĐ: 9, nam 02, nữ 07, dân tộc: 0)

- 100% giáo viên được thực hiện đầy đủ chính sách theo quy định.

- 100% CBGV được tập huấn chuyên đề “*Xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm Gokids*”, “*GDTC và kỹ năng xã hội cho trẻ trong trường MN*”, “*Tiếp cận học qua chơi và STEAM trong GDMN*”.

- 100% giáo viên diện quy hoạch chức danh HT, PHT được học QLGD, lý luận chính trị.

- 100% CBGV có kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên theo quy định.

- 100% CBGVNV phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với tính chất công việc.

- 100% CBGVNV phải đeo thẻ công chức, chuẩn mực về phong cách, ngôn ngữ, biết tôn trọng, lắng nghe, đoàn kết dân chủ.

- 100% CBQL, giáo viên, nhân viên không sử dụng mạng xã hội trái mục đích.

- 100% GV tham gia hội thi GVG cấp trường, Chọn 02 giáo viên tiêu biểu tham dự cuộc thi giáo viên giỏi cấp huyện.

b. Các biện pháp:

- Nhà trường thực hiện đầy đủ các chính sách đối với giáo viên mầm non theo Nghị định số 06/2018/NĐ-CP ngày 05/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non. Văn bản số 3189/SGDDĐT-KHTC ngày 26/7/2018 của Sở GDĐT hướng dẫn thực hiện Nghị định 06.

- Thực hiện Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo.

- Tổ chức bồi dưỡng tập huấn đội ngũ, tổ chức tốt các chuyên đề đã tiếp thu tại phòng Giáo dục và Đào tạo cho đội ngũ giáo viên trong nhà trường và khai thác nguồn tài liệu, học liệu trên mạng internet.

- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của cá nhân và Cập nhật tài liệu bồi dưỡng thường xuyên dành cho giáo viên tại cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT (địa chỉ <https://moet.gov.vn> Chuyên mục GDĐT - Nhà giáo và CBQL giáo dục).

- 100% giáo viên được học bồi dưỡng Chuyên đề “Xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm Gokis”, “GDTC và kỹ năng xã hội cho trẻ trong trường MN”, “Tiếp cận học qua chơi và STEAM trong GDMN”.

- Cử CBQL đi tiếp thu chuyên đề năng lực lãnh đạo, quản trị nhà trường, xử lý thông tin truyền thông, quy chế dân chủ công khai, quản lý tài chính chế độ chính sách, hướng dẫn ký hợp đồng giáo viên, nhân viên. Tập huấn, trang bị tài liệu cho giáo viên hướng dẫn giáo dục trẻ em phòng chống bạo lực học đường, hướng dẫn xử lý các tình huống sư phạm khi có triệu tập của phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức hội thi GVĐG một cách khoa học, công bằng, khách quan, đánh giá chính xác năng lực thật. Xây dựng quy chế đánh giá chặt chẽ khách quan, thực chất năng lực của giáo viên, danh hiệu GVĐG phải thực sự về chuyên môn và chuẩn mực về đạo đức và phẩm chất.

- Năm học 2020-2021, thống nhất thực hiện một số yêu cầu chung đối với đội ngũ như sau:

+ CBQL, giáo viên, nhân viên phải sử dụng trang phục lịch sự, phù hợp với môi trường, mặc đồng phục trong giờ làm việc theo tính chất công việc. Cha mẹ trẻ và khách đến trường phải sử dụng trang phục phù hợp với môi trường giáo dục.

+ CBQL, giáo viên, nhân viên đeo biển tên theo vị trí việc làm, phong cách, ngôn ngữ chuẩn mực, đúng mực, tôn trọng, lắng nghe, đoàn kết dân chủ. Biểu dương, tuyên truyền việc làm tốt, tấm gương nhà giáo tiêu biểu trong đời mới.

+ CBQL, giáo viên, nhân viên không sử dụng mạng xã hội để phát tán, tuyên truyền, bình luận những thông tin hoặc hình ảnh trái thuần phong mỹ tục, trái đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước hoặc làm ảnh hưởng xấu đến môi trường giáo dục.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

5.1 Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ:

a. Các chỉ tiêu:

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần khi ở trường.

- 100% giáo viên có kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu.

- 100% giáo viên không vi phạm đạo đức nhà giáo.

b. Các biện pháp

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Nghị định số 80/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường, Chỉ thị số 993/CT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GDĐT về tăng cường giải pháp phòng, chống bạo lực học đường trong cơ sở giáo dục và Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích trong nhà trường.

- Giáo viên các lớp rà soát lại đồ dùng, đồ chơi trong nhóm lớp để sớm phát hiện các nguy cơ gây mất an toàn, báo cáo lên BGH để có biện pháp khắc phục kịp thời.

- Giáo viên tự học, tự nghiên cứu (tập huấn nếu có) các kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích, kỹ năng sơ cấp cứu ban đầu, phòng tránh bạo hành, xâm hại, giáo dục trẻ có kỹ năng tự bảo vệ trong các tình huống.

- Giáo viên chịu trách nhiệm trước pháp luật khi để xảy ra vụ việc liên quan đến vi phạm đạo đức nhà giáo hoặc mất an toàn của trẻ.

5.2. Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

a. Các chỉ tiêu:

- 100% trẻ được khám sức khỏe định kỳ 2 lần/năm.

- 100% trẻ được theo dõi sức khỏe bằng biểu đồ tăng trưởng.

- 100% trẻ được tiêm chủng đầy đủ, giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, suy dinh dưỡng thể thấp còi xuống 2 - 3% so với đầu năm học.

- 100% trẻ được ăn bán trú tại trường.

- Duy trì bếp ăn có bản ký cam kết về đảm bảo vệ sinh ATTP.

- 100% các lớp thực hiện nghiêm chỉ đạo của ngành y tế về phòng chống dịch covid-19.

- Cân đối thực đơn đảm bảo tỷ lệ dinh dưỡng duy trì ở mức:

+ Nhà trẻ: P:13-20%, L: 30-40%, (Tỷ lệ L động vật/L thực vật = 70% và 30%), G: 47-50%. Mẫu giáo: P:13-20%, L: 25-35%, G: 52-60%.

- Nâng tiền ăn lên 15.000/HS/ngày.

- Đảm bảo thời gian tổ chức giờ ăn cho trẻ đúng theo QCCM.

- Phân đầu 100% học sinh mẫu giáo uống sữa học đường.

b. Các biện pháp:

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học.

- Triển khai việc khai báo y tế tới 100% CBGVNV và học sinh. CBQL, GVVN và học sinh thường xuyên theo dõi sức khỏe, khám sức khỏe định kỳ, đảm bảo sức khỏe bình thường mới được đến trường.

- Chỉ đạo phun thuốc phòng dịch và khử trùng đồ dùng đồ chơi 3tháng/lần.

- Phối hợp với trạm y tế xã Châu Sơn khám sức khỏe định kỳ cho 100% học sinh đến lớp (Tháng 10/2020, tháng 4/2021) và tiêm chủng mở rộng (Nếu có).

- Thực hiện tốt qui định vệ sinh an toàn thực phẩm (VSATTP). Tại hội nghị phụ huynh nhà trường giới thiệu nhà cung ứng thực phẩm sạch tại địa phương có đủ năng lực, hồ sơ pháp lý cho phụ huynh xem, bàn bạc để cùng thống nhất ký hợp đồng thực phẩm sạch nhằm đảm bảo an toàn cho trẻ. Tăng cường sự giám sát của PHHS trong công tác VSATTP. Tăng cường công tác tuyên truyền về dinh dưỡng, về công tác vệ sinh ATTP cho trẻ.

- Công khai thực đơn của trẻ, các điều kiện, chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ... tại bảng thông tin tuyên truyền và website của nhà trường.

- Xây dựng thực đơn phù hợp với lứa tuổi, đa dạng, đảm bảo dinh dưỡng, tuần chẵn, tuần lẻ phù hợp theo mùa. Phần đầu đảm bảo cơ cấu bữa ăn khoa học, cân đối tỷ lệ giữa các chất phù hợp từng lứa tuổi, đảm bảo được bữa ăn tối thiểu (5-7 loại thực phẩm). Hàng tháng tổ chức bữa cơm gia đình, ăn theo xuất (Cho trẻ 5-6 tuổi), nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt thực hiện Đề án sữa học đường. Trẻ bắt đầu uống sữa học đường từ ngày 07/09/2020 đến hết ngày 31/12/2020. Phần đầu 100% trẻ MG đến lớp uống sữa học đường.

- Sử dụng phần mềm Gokids được Sở GD kiểm định để tính khẩu phần ăn cho trẻ hàng ngày.

- Thực hiện công khai tài chính hàng ngày trên bảng tin của nhà trường. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

5.3. Xây dựng, phát triển chương trình giáo dục nhà trường, nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN:

a. Các chỉ tiêu:

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” và thực hiện chủ đề trọng tâm năm học 2020-2021 “Xây dựng trường, lớp mầm non hạnh phúc”

- 100% các nhóm, lớp thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non, 100% giáo viên đọc hiểu chương trình GDMN.

- 100% trẻ được đánh giá theo các mục tiêu. Phần đầu cuối năm đạt chất lượng giáo dục các mặt theo các lĩnh vực:

**** Đối với nhà trẻ:***

+ Lĩnh vực thể chất đạt: 90 % trở lên

+ Lĩnh vực phát triển tình cảm KN xã hội: 90% trở lên

+ Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ đạt: 90 % trở lên.

+ Lĩnh vực nhận thức: 90% trở lên.

**** Đối với mẫu giáo***

+ Lĩnh vực thể chất đạt: 95% trở lên.

+ Lĩnh vực phát triển TC&KNXH: 95% trở lên.

+ Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ đạt: 95% trở lên.

+ Lĩnh vực nhận thức: 95% trở lên.

+ Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: 97% trở lên.

- 100% trẻ được rèn kỹ năng sống, được tham gia các hoạt động trải nghiệm, các cuộc thi do nhà trường tổ chức.

- 100% trẻ 4,5 tuổi được tham gia hoạt động ngoại khóa.

b. Các biện pháp:

- Chỉ đạo thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo đúng thời gian quy định 35 tuần, từ 07/9/2020 cho trẻ làm quen với môi trường lớp và rèn nề nếp thói quen cho trẻ, từ ngày 14/9/2020 bắt đầu thực hiện chương trình, hoàn thành chương trình vào ngày 24/5/2021, kết thúc năm học 31/5/2021.

- Kế hoạch giáo dục: Giáo viên sử dụng phần mềm xây dựng KHGD, giáo viên được phép sử dụng KHGD năm học trước, điều chỉnh, bổ sung phù hợp với thực tế của lớp mình.

- Tiếp tục thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2020 - 2025, tổng kết, tổ chức hội thảo, truyền thông, báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện chuyên đề.

- Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường. Bổ sung mục tiêu, ngân hàng nội dung lĩnh vực ngôn ngữ phù hợp với tình hình đổi mới và khả năng của trẻ ở các độ tuổi.

- Ngay từ đầu năm BGH có thể điều chỉnh quy định, thay thế HĐG bằng HĐ ngoài lớp học 1-2 lần để tổ chức HĐ giao lưu thể thao, trò chơi phát triển vận động dân vũ hoặc lao động vườn trường, tham quan, trải nghiệm.

- Nhà trường xây dựng mô hình “Trường, lớp mầm non Hạnh phúc”, 100% các nhóm lớp thực hiện xây dựng “Trường, lớp mầm non Hạnh phúc”, nhà trường tổ chức hội thi xây dựng “Trường, lớp mầm non Hạnh phúc” cấp trường.

- Chỉ đạo xây dựng các lớp điểm và nghiêm túc thực hiện Quy chế chuyên môn, chế độ sinh hoạt trong ngày của trẻ.

+ Lớp A1: XD lớp học Hạnh phúc.

+ Lớp A2 : Lớp điểm về lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.

+ Lớp B1: Lớp điểm XD môi trường GD lấy trẻ làm trung tâm.

+ Lớp B2, B3: Lớp điểm về lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.

+ Lớp C1: Lớp điểm GD kỹ năng sống cho trẻ.

+ Lớp C2, C3: Lớp điểm về lĩnh vực phát triển tình cảm xã hội.

+ Lớp 24-36 D1, D3: Lớp điểm về lĩnh vực phát triển ngôn ngữ.

+ Lớp 24-36 D2, D4: Lớp điểm về lĩnh vực phát triển thể chất.

- Nhà trường nghiêm túc tổ chức triển khai chuyên đề đã được đi tiếp thu tại Sở, Huyện.

- Quán triệt trong CBGVNV và phụ huynh học sinh về lợi ích của việc chuẩn bị toàn diện cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1, tuyệt đối không dạy trẻ tập viết, không dạy trẻ học thêm ngoài chương trình các độ tuổi theo quy định.

- Chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi. Phối hợp các phương pháp hợp lý, tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo trẻ “Học bằng chơi, chơi mà học”, đổi mới phương pháp tiếp cận “Học thông qua vui chơi, trải nghiệm”. Giáo viên là người định hướng, gợi mở tạo điều kiện cho trẻ hoạt động tích cực, giáo viên không làm thay trẻ, tạo cơ hội bộc lộ khả năng của cá nhân, khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ, tăng cường cho trẻ hoạt

động, khám phá thiên nhiên ngoài trời, giao lưu phòng âm nhạc và khu vui chơi thể chất tránh bảo thủ, áp đặt trong dạy học.

- Trong khi phòng chống dịch bệnh nếu trẻ phải nghỉ học ở nhà giáo viên chủ nhiệm thực hiện hình thức dạy học trên zoom, hoặc (BGH duyệt nội dung, KHGD thống nhất trước khi gửi bài qua zalo) để phối hợp và hướng dẫn PHHS dạy và chăm sóc con tại nhà.

- 100% các nhóm lớp thực hiện đánh giá trẻ theo mục tiêu giáo dục từng độ tuổi làm cơ sở xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục phù hợp với sự phát triển của trẻ.

6. Công tác xã hội hóa và công tác truyền thông về giáo dục mầm non:

a. Các chỉ tiêu:

- Biểu dương gương người tốt việc tốt trong nhà trường kịp thời.
- Tiếp tục tuyên truyền đề án sữa học đường.
- Hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm HĐCSGD trẻ giữa các lớp trong nhà trường.
- Phân đấu hàng tháng đăng được 2 - 4 bài lên trang website của nhà trường.

- 100% CBGVNV làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ đến phụ huynh và cộng đồng, làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

b. Biện pháp:

- Truy cập trên website Sở GDĐT các video, hình ảnh đẹp, tin bài về xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm để tham khảo học tập.

- Tổ chức họp hội nghị hướng dẫn thực hiện kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN đến các đối tượng quản lý liên quan. Chỉ đạo tuyên truyền phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ, phát hiện sớm, can thiệp sớm, quan tâm hòa nhập trẻ khuyết tật cho các cha mẹ trẻ và cộng đồng.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp nhà trường, gia đình, xã hội. Huy động, tạo điều kiện để các tổ chức, cá nhân đầu tư nguồn lực phát triển GDMN.

- Tổ chức họp phụ huynh 3lần/năm học để tuyên truyền về chương trình Đề án sữa học đường, giai đoạn 2018-2020. Phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi và các biện pháp nuôi dạy con khoa học, cách phòng tránh dịch bệnh.

- Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện nghiêm túc Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 về ban hành Điều lệ BĐDCMHS.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động phát triển mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, phối hợp huy động và sử dụng nguồn lực phát triển nhà trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Đối với nhà trường:

* Hiệu trưởng: Căn cứ vào kế hoạch của Phòng giáo dục, chủ động xây dựng kế hoạch năm học 2020-2021 cụ thể, phù hợp với thực tế nhà trường và điều kiện của địa phương có tính khả thi, trình Phòng GD&ĐT duyệt, triển khai trong hội đồng sư phạm.

- Ban giám hiệu phân công trách nhiệm đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm. Thực hiện nghiêm túc công tác dự giờ, thăm lớp theo quy định. Duy trì việc họp giao ban BGH hàng tuần.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, vận động CB, GV, NV thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua, chấp hành đầy đủ, nghiêm túc chủ trương đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước.

* Hiệu phó phụ trách chuyên môn khối mẫu giáo: Xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch chuyên đề, làm việc dưới sự phân công của hiệu trưởng.

* Hiệu phó phụ trách nuôi dưỡng và khối nhà trẻ: Xây dựng kế hoạch nuôi dưỡng, phụ trách điều tra PCGDMN, phân mềm tuyển sinh và làm việc dưới sự phân công của hiệu trưởng.

- Tổ chức tốt Hội thi “Làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo”, GVĐG, NVND giỏi, “Chúng cháu vui khỏe”, “Trường, lớp MN hạnh phúc” cấp trường.

- Ban Giám hiệu tăng cường kiểm tra công tác chăm sóc nuôi dưỡng, quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn bán trú của trẻ. Chú trọng công tác quản lý trẻ trong các hoạt động ngoài lớp học. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn đối với các nhóm, lớp.

- Chủ động phối hợp với y tế địa phương tổ chức cân, khám sức khỏe định kỳ và làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho trẻ.

- Thường xuyên cập nhật chế độ thông tin, lưu chữ chính xác và thực hiện tốt đúng thời gian các loại báo cáo về phòng qua tổ giáo vụ mầm non.

2. Đối với CB, GV, NV trong nhà trường

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên căn cứ kế hoạch của Nhà trường để chủ động xây dựng kế hoạch tổ chuyên môn, các bộ phận, các cá nhân trong nhà trường, theo từng lĩnh vực phân công vị trí việc làm, đạt mục tiêu, kế hoạch nhà trường đề ra.

- Giao các tổ trưởng các tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, các tiêu chí, giải pháp thực hiện phù hợp theo từng lĩnh vực phân công vị trí việc làm, nhằm thực hiện đạt mục tiêu chung kế hoạch nhà trường đề ra.

* Tổ trưởng chuyên môn: Xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, hàng tháng họp tổ 2 lần.

* Giáo viên: Xây dựng kế hoạch năm, kế hoạch tháng, kế hoạch ngày của nhóm lớp.

* Nhân viên: Xây dựng kế hoạch chuyên môn của tổ bếp theo từng tháng.

- Nghiêm túc thực hiện quy chế chuyên môn, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong thời gian trẻ ở trường.

- Xây dựng kế hoạch theo đổi mới và thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục mầm non của Bộ GD&ĐT.

- Tham gia đầy đủ các hội thi GVĐG chuyên đề, nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường, cấp huyện, các hội thi do ngành tổ chức.

- Làm tốt công tác tuyên truyền tới phụ huynh học sinh và cộng đồng về việc chăm sóc giáo dục trẻ theo Chương trình giáo dục mầm non.

Nhận được kế hoạch của nhà trường, đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2020 - 2021. Trong quá trình thực hiện có vấn đề nảy sinh, vướng mắc cần giải quyết cần báo cáo kịp thời về ban giám hiệu nhà trường để phối hợp giải quyết.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của trường MN Châu Sơn. Nhà trường rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp lãnh đạo để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Ba Vì (b/c)
- UBND xã Châu Sơn (b/c)
- CB-GV-NV toàn trường (th/h)
- Lưu VP, MNCS.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Dương

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BA VÌ DUYỆT

LỊCH TRÌNH HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN
Trường Mầm non Châu Sơn - Năm học 2020 - 2021
(Kèm theo Kế hoạch số: 161 /KH-TMNCs, ngày 28/9/2020)

THÁNG 8/2020:

- Tổ chức bồi dưỡng CM năm 2020 cho CB-GV-NV.
- Phân lớp, phân công CBQL-GV-NV năm học 2020-2021.
- CB-GV tham gia học tập chuyên đề "*Xây dựng kế hoạch giáo dục trên phần mềm Gokids*".
- Xây dựng kế hoạch tổ chức Ngày hội đến trường của Bé Năm học 2020-2021.
- Kiểm tra công tác VS và tuyên truyền phòng chống dịch bệnh các nhóm, lớp trong trường mầm non.
- Tổ chức họp ban chi ủy, HĐ trường, BGH, ban đại diện PHHS đầu năm, HĐSP.
- Sửa chữa CSVC, XD KH mua bổ sung trang thiết bị dạy và học cho trẻ, làm biên bản thanh lý một số đồ dùng, đồ chơi bị hỏng.
- Chỉ đạo NVYT xây dựng KH phun thuốc khử khuẩn phòng bệnh.

THÁNG 9/2020:

- Tổ chức “Ngày hội đến trường của Bé” Năm học 2020-2021.
- Xây dựng kế hoạch dự kiến các khoản thu chi năm học 2020-2021.
- Họp tổ chuyên môn thống nhất cách XDKHGD và cách ghi các loại HSSS, cách đánh giá trẻ.
- Phân công các lớp điểm chuyên đề trong năm học.
- Báo cáo nhanh sau khai giảng và báo cáo thống kê đầu năm học.
- Tổ chức Hội nghị Phụ huynh học sinh đầu năm học.
- Tuyên truyền thực hiện đề án Chương trình Sữa học đường cho trẻ MG.
- XDKH thực hiện nhiệm vụ năm học, duyệt KH và đưa vào triển khai.
- Hoàn thiện hồ sơ công tác thu - chi.
- Kiểm tra việc thực hiện nề nếp sau khai giảng.
- Khảo sát chất lượng GV, NV đầu năm, kiểm tra đột xuất.
- Tự KTNB trường học. (Tổ chức đội ngũ, CSVC, KHPTGD)
- Cân đo, chắm biểu đồ cho trẻ và vào phần mềm đầu năm.

THÁNG 10/2020:

- Kiểm tra thực hiện qui chế chuyên môn của GV.
- Tiếp thu phần mềm Gokids QLND và xây dựng KHGD tại PGD.
- Dự kiến tập QLND – ATVSTP, PCTNTT, trường lớp MN hạnh phúc và BDTX , CBGV cốt cán.
- Phối hợp với BCH Công đoàn tổ chức HNCBVC năm học 2020-2021.

- Tập hợp đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2020-2021.
- Tổ chức Hội giảng, hội nuôi chào mừng ngày 20/10.
- Kiểm tra công tác PCGD cho trẻ 5 tuổi.
- Phối hợp với BCH Công đoàn tổ chức tọa đàm Phụ nữ trong thời kỳ CNH, HĐH nhân ngày 20/10.
- Kiểm tra thực hiện Chuyên đề của các nhóm, lớp.
- Tự KTNB trường học. (CSND, GD trẻ, công tác chủ nhiệm lớp).

THÁNG 11/2020:

- Tổ chức Hội giảng, hội nuôi chào mừng ngày 20/11.
- Kiểm tra thực hiện qui chế chuyên môn của GV.
- Tổ chức chương trình Văn nghệ Chào mừng Kỷ niệm ngày 20/11.
- Tổ chức thi GVDG, NVNDG cấp trường năm học 2020-2021.
- Tham gia tập huấn các chuyên đề do Phòng GD&ĐT tổ chức.
- Tổ chức Chuyên đề PCCC, PCTNTT tại trường.
- Tự KTNB: HĐCM và CL giảng dạy, Y tế, an toàn trường học.

THÁNG 12/2020:

- Kiểm tra thực hiện qui chế chuyên môn, mô hình phòng chống SDD, Kiểm tra phòng chống dịch bệnh các nhóm lớp.
- Tập hợp báo cáo, số liệu thống kê HK I.
- Kiểm tra toàn diện 4 giáo viên.
- Tập hợp số liệu thống kê, hoàn thiện Hồ sơ phổ cập.
- tham gia GVDG chuyên đề phát triển ngôn ngữ cấp huyện.
- Cân đo, chắm biểu đồ đợt 2.
- Tự KTNB: Phòng chống tham nhũng, tiếp công dân, PCGD 5T.

THÁNG 1/2021 + THÁNG 2/2021:

- Tổ chức Họp Phụ huynh học sinh lần 2.
- Sơ kết học kỳ I năm học 2020-2021.
- Kiểm tra thực hiện Quy chế chuyên môn, kiểm tra phòng chống dịch bệnh, phòng chống tai nạn thương tích trong trường Mầm non.
- Lập dự toán thu chi năm 2022.
- Tự KTNB trường học: HSSS QL hành chính, chuyên đề khác.
- Thăm hỏi tặng quà Tết học sinh con hộ nghèo, gia đình có hoàn cảnh KK.
- Nghi Tết Âm lịch, Kiểm tra nề nếp trước và sau nghỉ Tết.

THÁNG 3/ 2021:

- Kiểm tra đột xuất việc thực hiện qui chế chuyên môn của GV, NV.
- Kiểm tra thực hiện việc thực hiện Chuyên đề của các nhóm, lớp.
- Tổ chức hội thi "Chúng cháu vui khỏe" cấp trường, cấp huyện.

- KT toàn diện 4 giáo viên.
- Tự KTNB trường học: QL thiết bị GD - ĐDDC.
- Cân đo, chấm biểu đồ đợt 3.

THÁNG 4/ 2021:

- Kiểm tra việc thực hiện qui chế chuyên môn; Kiểm tra thi đua.
- Tổ chức hội thi “Trường lớp mầm non hạnh phúc” cấp trường, huyện.
- Tự KTNB: thực hiện 3 công khai, 4 kiểm tra của HT. thực hiện QCDC.
- Hướng dẫn tổng hợp đánh giá trẻ cuối năm học.
- Kiện toàn Hội đồng chấm SKKN cấp trường và gửi SKKN cấp huyện.
- Tổ chức cho trẻ 4-5 tuổi đi tham quan dã ngoại.

THÁNG 5/2021:

- Tập hợp báo cáo, thống kê cuối năm học, kiểm kê tài sản các nhóm lớp và các phòng ban trong nhà trường.
- Tổ chức họp phụ huynh lần 3.
- Tổ chức tổng kết năm học 2020-2021, Vui tết 1/6.
- Khen thưởng Bé khỏe - Bé ngoan.
- Đánh giá chuẩn HT,PHT,GV. đánh giá công chức, viên chức, xếp loại BDTX CB-GV mầm non.
- Đánh giá xếp loại công chức, viên chức. Đánh giá CBQL, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.
- Hướng dẫn CB-GV-NV hoàn thiện hồ sơ thi đua cuối năm học;
- Hoàn thiện Hồ sơ thi đua Tập thể gửi về Phòng GD&ĐT.
- Nộp báo cáo tổng kết năm học.

THÁNG 6 + tháng 7 + tháng 8/ 2021:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động hè 2021.
- Xây dựng kế hoạch tuyển sinh 2021-2022.
- Tập hợp hồ sơ thi đua tập thể, cá nhân gửi về Phòng GD&ĐT.
- Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hè CB-GV-NV năm 2021.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động hè năm 2021.
- Tổ chức ôn hè cho trẻ.
- Xây dựng kế hoạch phát triển.
- XDKH bổ sung đồ dùng, trang thiết bị phục vụ năm học mới.